

Bản án số: 64 /2017/HNGĐ-ST

Ngày: 22/9/2017

V/v: *Tranh chấp ly hôn, con chung*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Tùng – Bà Phạm Thị Tố Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồ Hòa – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Vinh tham gia phiên toà:

Bà Hoàng Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Trong Ngày 22 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 207/2017/TLST- HNGĐ Ngày 12 tháng 4 năm 2017 về tranh chấp về ly hôn, con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2017/QĐXX-HNGĐ Ngày 07 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Công Th - sinh năm: 1981. Có mặt

Nơi ĐKKHKT: Khối 9, phường T1, Thành phố Vinh, Nghệ An

Bị đơn: Nguyễn Thị Ng - sinh năm: 1985. Vắng mặt

Nơi ĐKKHKT: Khối 9, phường T1, Thành phố Vinh, Nghệ An

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 21, ngõ 1C, đường V, phường H, Thành phố Vinh, Nghệ

An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào đơn xin ly hôn và những lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn anh Nguyễn Công Th trình bày: Anh Th và chị Nguyễn Thị Ng đến với nhau trên cơ sở tình yêu tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào Ngày 30/12/2005 tại UBND phường T1, Thành phố Vinh. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng hai năm thì anh Th bị bắt đi cải tạo. Sau khi cải tạo về thì vợ chồng anh bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Đến khoảng giữa năm 2010 thì mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng và sống ly thân từ đó đến nay. Nguyên nhân do tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng lẫn nhau;

trong cuộc sống hôn nhân vợ chồng thường xuyên cãi cọ nhau, Nay tình cảm không còn nên anh yêu cầu được ly hôn với chị Nguyễn Thị Ng.

Về con chung: Trong thời gian sống chung anh Th, chị Ng có hai con chung là Nguyễn Hà V, sinh ngày 06/7/2006 và Nguyễn Hà M, sinh ngày 07/12/2008. Ly hôn anh Th có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con đủ tuổi trưởng Th, không yêu cầu chị Ng cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung: Anh Th thống nhất tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Th, chị Ng không vay nợ Ngân hàng, cá nhân nào, không có tiền gửi và không cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ chị Ng và đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên chị Ng không có mặt tại Tòa án để làm việc theo quy định. Vì vậy, Tòa án không lấy lời khai của chị Ng và không tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Th phố Vinh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong giải quyết vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật tại điều 70, 71 BLTTDS; bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật tại điều 70, 72 BLTTDS.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: về tình cảm: Xử cho anh Th được ly hôn với chị Ng.

Về con: Do chị Ng vắng mặt tại phiên tòa nên đề nghị giao hai con chung là Nguyễn Hà V, sinh ngày 06/7/2006 và Nguyễn Hà M, sinh ngày 07/12/2008 anh Th trực tiếp nuôi dưỡng trưởng Th. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con cho chị Ng, do anh Th không yêu cầu.

Chị Ng có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản

Về tài sản: Anh Th xác định tự thỏa thuận phân chia nên không xem xét

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng: Đây là quan hệ tranh chấp ly hôn và con chung, bị đơn chị Nguyễn Thị Ng có hộ khẩu và cư trú tại Thành phố Vinh. Nên căn cứ vào quy định tại khoản 1 điều 28, Điều 35 và Điều 39 BLTTDS nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Vinh

Chị Ng đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật nhưng tại phiên tòa vẫn vắng mặt. Vì vậy, căn cứ vào các Điều 227, 228 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Ng.

2. Về nội dung vụ án:

- Về mối quan hệ tình cảm: Mặc dù không lấy lời khai của chị Ng tuy nhiên căn cứ vào lời khai của anh Th và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Anh Nguyễn Công Th, chị Nguyễn Thị Ng đăng ký kết hôn trên cơ sở tự tìm hiểu quen biết nhau trước, cả hai tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào Ngy 30/12/2005 tại UBND phường T1, Th phố Vinh, Nghệ An. Quá trình hôn nhân của anh Th, chị Ng đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình nên được xem là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Anh Th, chị Ng sống hòa thuận một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn và Ngy càng trầm trọng đến năm 2010 thì anh Th, chị Ng sống ly thân cho đến nay. Qua xác minh tại chính quyền địa phương thì khối xóm cũng cho biết quá trình chung sống anh Th, chị Ng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và chị Ng đã bỏ đi từ năm 2010 cho đến nay. Hiện nay anh Th cùng với hai con đang sống với nhau. Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ chị Ng nhiều lần, nhưng chị Ng không có mặt để làm việc. Việc chị Ng không lên Tòa án điều đó chứng tỏ chị không có thiện chí để hàn gắn quan hệ vợ chồng, không còn quan tâm đến tình cảm vợ chồng. Vì vậy, xét thấy anh Th, chị Ng đã sống ly thân thời gian dài, anh Th, chị Ng đã xảy ra mâu thuẫn không tôn trọng và quan tâm lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho anh Th được ly hôn với chị Ng.

Về con chung: Anh Th, chị Ng có hai con chung là Nguyễn Hà V, sinh ngày 06/7/2006 và Nguyễn Hà M, sinh ngày 07/12/2008. Ly hôn anh Th có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng hai con. Xét nguyện vọng của anh Th là chính đáng, thể hiện trách nhiệm của bố mẹ đối với con. Mặt khác, tại các bản tự khai của hai cháu Hà V và Hà M đều có nguyện vọng được ở cùng với anh Th. Nên cần xử giao con chung là Nguyễn Hà V, sinh ngày 06/7/2006 và Nguyễn Hà M, sinh ngày 07/12/2008 cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng trường Th là phù hợp. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Ng do anh Th không yêu cầu.

Chị Ng có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung: Anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

Về án phí: Anh Nguyễn Công Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về lệ phí, án phí.

Xử : 1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Công Th được ly hôn với chị Nguyễn Thị Ng

2. Về con chung: Giao hai con chung là Nguyễn Hà V, sinh ngày 06/7/2006 và Nguyễn Hà M, sinh ngày 07/12/2008 cho anh Nguyễn Công Th trực tiếp nuôi dưỡng trưởng Th; Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con cho chị Ng do anh Th không yêu cầu.

Chị Ng có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Công Th phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh Th đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Th phố Vinh theo biên lai số 0003896 ngày 11/4/2017.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 Ngày kể từ Ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ Ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND TP. Vinh
- Chi cục THADS TP. Vinh
- UBND p. T1, TP Vinh
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Minh Hiền